TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 127/2019/HNGĐ-ST Ngày: 17-10-2019 V/v tranh chấp "Ly hôn"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Thực;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Văn Thanh;
- Ông Nguyễn Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Đang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 513/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2019/QĐXX-ST ngày 07 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị P,** sinh năm 1970; cư trú tại: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh **Ngô Tấn Đ,** sinh năm 1966; cư trú tại: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**. Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, nguyên đơn, chị Nguyễn Thị P trình bày:* Chị và anh Ngô Tấn Đ chung sống như vợ chồng với nhau từ năm 1990, nhưng không có đăng ký kết hôn. Chị và anh Đ chung sống với nhau được hơn một năm thì ly thân nhau cho đến nay. Nguyên nhân là do hôn nhân thông qua người làm mai, chị và anh Đ không có tình thương với nhau. Sau khi sinh con vào năm 1991 thì chị bỏ đi Thành phố Hồ Chí Minh sống, và vợ chồng không còn liên lạc gì với nhau nữa. Do hôn nhân chấm dứt đã lâu, tình cảm vợ chồng từ khi về chung sống với nhau đến nay cũng không có, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Có 01 con chung là anh Ngô Tấn Đ1, sinh năm 1991. Do anh Đ1 đã trên 18 tuổi nên chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**. Bị đơn, anh Ngô Tấn Đ trình bày:* Anh thống nhất với lời trình bày của chị P. Nay anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị P và cũng không yêu cầu giải quyết về con chung, tài sản chung, nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị P và anh Ngô Tấn Đ tranh chấp về ly hôn; anh Đ cư trú tại ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy.

[2] Nguyên đơn, chị Nguyễn Thị P và bị đơn, anh Ngô Tấn Đ có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt chị P, anh Đ.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị Nguyễn Thị P và anh Ngô Tấn Đ bắt đầu chung sống vợ chồng với nhau từ năm 1990. Cho đến ngày 30-9-2019, giữa chị P và anh Đ chưa đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã P xác nhận. Do đó, giữa chị P và anh Đ chưa được pháp luật công nhận là vợ chồng theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình và điểm c Mục 3 của Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09-6-2000 của Quốc hội.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị P và anh Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét các vấn đề này.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị P là nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm c Mục 3 của Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09-6-2000 của Quốc hội; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị P và anh Ngô Tấn Đ.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị P phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 17**3 ngày 02-10-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, nên xem như chị P đã thi hành xong án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã P, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Anh Thực